

Số: 288/2024/QĐST - HNGĐ

HL, ngày 05 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 294/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Nguyễn Thị Diệu L**, sinh năm: 2002

+ Anh **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm: 1995.

Cùng nơi thường trú: tổ 65, khu 5, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Ngọc S là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 135 ngày 30/12/2021. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị L, anh S đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nay chị L, anh S xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, không thể tiếp tục kéo dài đời sống chung. Vì vậy, việc chị L, anh S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Ngọc S có 01 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 03/8/2022. Chị L và anh S thỏa thuận, thống nhất: chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 12/2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Ngọc S thỏa thuận: chị L là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong **Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành** ngày 27 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Ngọc S có 01 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 03/8/2022. Chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 3.000.000^d (Ba triệu đồng)/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 12/2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Diệu L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001373 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- UBND phường C, TP HL, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự; Văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

